

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:04/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Danh Th**, sinh năm 1965 và bà **Trương Thị L**, sinh năm 1975

Đều trú tại: Thôn Vĩnh Ph, xã Hộ Đ, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh

- *Bị đơn:* Bà **Trương Thị H**, sinh năm 1960 và ông **Đào Xuân L**, sinh năm 1961

Đều trú tại: Thôn Vĩnh Ph, xã Hộ Đ, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng bà Trương Thị H và ông Đào Xuân L phải trả nợ cho vợ chồng ông Nguyễn Danh Th và bà Trương Thị L số tiền 280.000.000đồng (*Hai trăm tám mươi triệu đồng*)

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26, Khoản 1, 2 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bà Trương Thị H phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm như đã thoả thuận. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc H trả lại cho ông Nguyễn Danh Th số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), ông Th đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 001729 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bên có nghĩa vụ trả tiền, chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận giữa các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát;
- Chi cục THA dân sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trương Quang Nghị